TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 24-6-2024
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Quang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Uyên và ông Võ Chùm;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tân, là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 01/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024 về việc *"Xin ly hôn"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 15/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn*: Đinh Thị Phượng H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Khu phố Đa Ngư, phường Hoà Hiệp Nam, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên; (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

2/ *Bị đơn*: Lê Anh X, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Suối Tre, xã Tân Lâm, huyện Xuyên Mộc, tỉnh bà Rịa – Vũng Tàu; chỗ ở hiện nay: Số 525 căn hộ Techno Metal Kakunai, Kakunai 2- 221-1, thành phố Nihonmatsu, tỉnh Fukushima, Nhật Bản; (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong hồ sơ, chị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Lê Anh X tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào tháng 8năm 2018. Sau kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian rồi phát sinh mâu thuẫn, mặc dù hoà giải nhiều lần nhưng không giải quyết được mẫu thuẫn, nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Anh Lê Anh X đã nhiều lần hành hung chị H. Tháng 7/2019 anh Lê Anh X đã sang Nhật Bản sinh sống và từ đó đến nay vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Nay chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Toà giải quyết được ly hôn với bị đơn anh Lê Anh X.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Lê Anh X đã được Tòa tống đạt các giấy tờ hợp lệ nhưng vắng mặt, nên Tòa không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị H có đơn xin ly hôn với bị đơn Lê Anh X. Hiện tại chị H có nơi cư trú tại khu phố Đa Ngư, phường Hoà Hiệp Nam, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên; bị đơn Lê Anh X có nơi cư trú : Số 525 căn hộ Techno Metal Kakunai, Kakunai 2- 221-1, thành phố Nihonmatsu, tỉnh Fukushima, Nhật Bản, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên theo quy định tại Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Lê Anh X được Tòa án tống đạt các giấy tờ hợp lệ, nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 207, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa không tiến hành hòa giải được và tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Phượng H và anh Lê Anh X kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2018 là hôn nhân hợp pháp. Sau kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian rồi thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, anh X đã nhiều hành hung chị H. Tháng 7/2019 anh Lê Anh X sang Nhật Bản sinh sống, làm ăn và vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Xét thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị H, anh X đã trầm trọng; đời sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được, nên nguyên đơn xin ly hôn với bị đơn là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Đinh Thị Phượng H được ly hôn với bị đơn Lê Anh X.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

[5] Về chi phí tố tụng và án phí: Nguyên đơn chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và chi phí tố tụng theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 122, 123 và 127 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 207, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Đinh Thị Phượng H được ly hôn với bị đơn Lê Anh X.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí và chi phí tố tụng: Nguyên đơn Đinh Thị Phượng H phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0013299 ngày 03-01-2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên; nguyên đơn phải chịu chi phí tố tụng về uỷ thác tư pháp số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*), nguyên đơn đã nộp đủ, chi phí xong.

Đương sự cư trú tại Việt Nam vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết. Đương sự cư trú ở nước ngoài không có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Phong KTNV;
- Cục THADS tỉnh PY;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Quang